



CK.0000058032

KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM  
VIỆN NGHIÊN CỨU TÔN GIÁO

NGUYỄN DUY HINH

MỘT SỐ BÀI VIẾT VỀ  
**TÔN GIÁO HỌC**



NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI



**VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM**  
**VIỆN NGHIÊN CỨU TÔN GIÁO**

---

**NGUYỄN DUY HINH**

**MỘT SỐ BÀI VIẾT**  
**VỀ TÔN GIÁO HỌC**

**NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI**  
**Hà Nội – 2007**



## MỤC LỤC

*Trang*

<b>PHẦN I: LÝ LUẬN TÔN GIÁO HỌC</b>	<b>7</b>
1. Từ tín ngưỡng nông dân đến tín ngưỡng thị dân	9
2. Tôn giáo học so sánh	95
3. Thần và Quỷ	173
4. Suy nghĩ tản mạn về quan hệ thế quyền - thần quyền cổ kim	188
5. Người và Thần	203
6. Triết học và tôn giáo: Đôi điều suy ngẫm	214
7. Phạm và Thiêng	225
8. Vài suy nghĩ về con đường hội nhập văn hóa Việt Nam xưa và nay	240
<b>PHẦN II: PHẬT GIÁO</b>	<b>249</b>
9. Về hai đặc điểm Phật giáo Việt Nam	251
10. Tín đồ, một phạm trù lịch sử	272
11. Phật pháp	288
12. Phật giáo Việt Nam: Hôm qua - hôm nay	311
13. Suy nghĩ khoa học về Phật giáo nước ta gần đây	324
14. Thăm Nam Hoa Tự - Đôi điều suy nghĩ	372
15. Vài suy nghĩ về Phật giáo Việt Nam	380
16. Vấn đề hiện đại hóa Phật giáo Việt Nam	395
17. Lịch sử tư tưởng Phật giáo Việt Nam	434

18. Bồ tát Quán Thế Âm: Nội hàm và nghệ thuật	533
19. Quan hệ Phật giáo Việt Nam với Phật giáo Vân Nam	665
20. Mấy đặc điểm Phật giáo Việt Nam	678

### **PHẦN III: CÁC TÍN NGƯỠNG TÔN GIÁO KHÁC** 689

21. Về lịch sử đạo Cao Đài	691
22. Nghiên cứu ngoại cảm và tôn giáo ở một số nước trên thế giới	750
23. Lên đồng	861
24. Thần làng và Thành hoàng	876
25. Đền tháp trong tâm linh người Chăm thế kỷ XX-XXI	892
26. Những biểu hiện của Đạo giáo ở Việt Nam hiện nay	961

**Phần I**

**LÝ LUẬN TÔN GIÁO HỌC**





## TỪ TÍN NGƯỠNG NÔNG DÂN ĐẾN TÍN NGƯỠNG THỊ DÂN

Hà Nội vốn là một làng quê phát triển thành đô thị. Về cơ bản đã diễn tiến sáu bước. Thứ nhất, cộng đồng tiền sử; thứ hai, làng nông nghiệp; thứ ba, huyện thị thời Hán - Tấn; thứ tư, An Nam đô hộ phủ đời Đường; thứ năm, kinh đô Thăng Long thời Lý - Trần - Lê, Bắc thành thời Nguyễn và thứ sáu, thủ đô nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Mỗi bước có một quy mô, cư dân đặc hữu mang tính kế thừa và phát triển liên tục. Mỗi cư dân có tín ngưỡng riêng do hoàn cảnh kinh tế - xã hội cụ thể quy định. Tuy nhiên về cơ bản có hai loại hình tín ngưỡng nông dân và tín ngưỡng thị dân.

Tuy rằng đối tượng khảo sát của đề tài là 4 quận nội thành Hà Nội, nhưng về phương diện lý luận cơ bản thì liên quan đến toàn quốc. Cho nên không thể tách rời bốn quận nội thành Hà Nội ra khỏi toàn quốc. Nghiên cứu sự diễn biến từ tín ngưỡng nông dân đến tín ngưỡng thị dân lấy 4 quận nội thành Hà Nội làm cơ sở là đúng, là khoa học. Bởi vì đây chính là hạt nhân ban đầu của La Thành - Thăng Long - Hà Nội.

Về mặt lý luận có 3 vấn đề cần làm sáng tỏ trên những nét đại cương mà cơ bản. Vấn đề thứ nhất, thế nào là tín ngưỡng nông dân. Vấn đề thứ hai là đô thị hoá (urbanization). Vấn đề thứ ba là thế nào là thị dân, từ đó mới đi đến thế nào là tín ngưỡng thị dân và sự diễn biến, đặc điểm cùng hiện trạng thị dân Hà Nội và tín ngưỡng của họ.

### **Vấn đề thứ nhất: Thế nào là tín ngưỡng nông dân?**

Nông dân là người trồng trọt khác với mục dân là người chăn nuôi. Đó là nói về đại thể. Nhưng thực tế nông dân không phải chỉ trồng trọt mà còn chăn nuôi. Đối tượng sản xuất của họ là Cây, Con. Nhưng cũng không phải chỉ như vậy, họ còn hoạt động săn bắn, hái lượm, chài lưới. Và quan trọng hơn cả, họ làm nghề thủ công sản xuất ra công cụ sản xuất và đồ dùng gia đình. Hoạt động thủ công nghiệp chính là hoạt động sản xuất đầu tiên của loài người, trước cả trồng trọt. Trong nghề thủ công có 4 loại hoạt động then chốt: chế tác đá, chế tác kim loại, chế tác gỗ và chế tác gốm. Nhưng khi nói đến nông dân người ta thường chỉ đề cập đến trồng trọt. Cư dân trồng trọt cũng không giống nhau về đối tượng trồng trọt. Có cư dân trồng lúa mì như đa số cư dân châu Âu; có cư dân trồng sắn hay ngô như cư dân châu Mỹ cổ đại; có cư dân trồng lúa như cư dân châu Á. Trong cư dân trồng lúa lại chia thành nhóm trồng lúa nương và nhóm trồng lúa nước. Người Việt Nam trồng lúa nước đã là một kết luận khoa học và thực tế không cần chứng minh nữa.

Cư dân Hà Nội ban đầu là cư dân trồng lúa nước dù rằng làng Hà Nội ban đầu là làng Tô Lịch hay làng La, tuy quan điểm mỗi nhà nghiên cứu. Làng Tô Lịch thì không còn đủ dữ liệu để nghiên cứu. Làng La thì còn đó. Theo tôi, chính làng La dẫn đến La Thành, nơi có dòng nước ngược đã khiến cho Lý Nguyên Gia hoảng sợ. Trong bản đồ Hồng Đức, làng La chính nằm trên bờ sông Tô Lịch chảy ngược này. Cho đến nay cư dân làng La vẫn cơ bản cư dân nông nghiệp. Cũng cần nói thêm làng La thời Tấn - Đường không phải làng La hiện nay, mà còn có thể bao gồm cả khu vực rộng lớn nằm giữa sông Hồng và sông Tô Lịch. Đây là điểm cuối của vùng trũng chạy từ Sơn Tây xuống giáp với một khu đồi núi tương đối cao, là khu vực quận Ba Đình hiện nay. Vượt qua khu đồi này chạy về phía đông là một vùng trũng khác trải dài từ khoảng hồ Hoàn Kiếm đổ về huyện Thanh Trì ngày nay.